**CHỦ ĐỀ 5: DÂN CƯ HÀ NỘI VÀ VẤN ĐỀ ĐÔ THỊ HÓA**

**Tiết 19: DÂN SỐ, NGUỒN LAO ĐỘNG HÀ NỘI**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Học sinh nhận thức được vấn đề về dân số,mật độ dân số,nguồn lao động Hà Nội.

- Nắm được tình hình dân số của địa phương và của Hà Nội từ đó nhận thức được mối quan hệ dân số với việc làm và chất lượng cuộc sống.

**2. Năng lực**

\* ***Năng lực chung:***

**-** Năng lực tự chủ và tự học: Biết chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ nhằm hoàn thành nội dung bài học.

**-** Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, hợp tác với bạn trong nhóm hoàn thành nội dung bài học.

**\* Năng lực chuyên biệt:** Năng lực tìm hiểu: Khai thác thông tin để tìm hiểu về dân số, nguồn LĐ của Hà Nội

**3. Phẩm chất**

- Giáo dục học sinh những truyền thống tốt đẹp của quê hương.

- HS tự hào truyền thống văn hoá trong học tập và rèn luyện.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* Tài liệu GDĐP Hà Nội 8.
* Máy tính, máy chiếu.
* Hình ảnh ,lược đồ dân sô,dân cư HN.

**2. Đối với học sinh**

* Tài liệu GDĐP Hà Nội 8. Tìm hiểu thông tin trên Internet.
* Đọc trước tài liệu liên quan.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS VÀ SẢN PHẨM CẦN ĐẠT** |
| **A-HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**  **1-Mục tiêu:**Kích thích nhu cầu,hứng thú tìm hiểu bài mới của hs.  **2-Tổ chức thực hiện** | |
| **- GV chọn 10 hs ,chia 2 nhóm chơi trò chơi “ai nhanh hơn” trong vong 3 phút trả lời câu hỏi ::** *Những khó khăn( sức ép) về gia tăng dân số trong cuộc sống hiện nay?*  **-Hs lên bảng ghi kết quả.Đội nào đưa nhiều ý kiến đúng thì đội đó sẽ thắng cuộc.**  - GV hướng dẫn  - GV mời 1-2 HS khác nhận xét, bổ sung.  - GV đánh giá, nhận xét, chưa vội kết luận câu trả lời đúng/sai.  - GV dẫn dắt HS vào bài học. | - HS thảo luận nhóm và lên bảng thực hiện yêu cầu. |
| **B-HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | |
| **Hoạt đông 1 :Dân số và mật độ dân số Hà Nội**  **1-Mục tiêu:**Nêu được khái niệm dân số ,mật độ dân số Hà Nội hiện nay.HS khai thác tư liệu và hoàn thành phiếu học tập.  **2-Tổ chức thực hiện**  GV giao nhiệm vụ ;  *? Dân số là gì ?Mật độ dân số ?Nêu hiểu biết của em về dân số và mật độ dân số Hà Nội hiện nay ?*  -HS thảo luận ghi vào phiếu học tập.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  - GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung. GV giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức bài học.  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra kết luận  **- GV mở rộng :**  ***-****Dự đoán vào đầu năm 2024, dân số Hà Nội sẽ khoảng 8,5 triệu người, chiếm khoảng 8,5% tổng dân số của cả nước. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng con số này chỉ mang tính tham khảo và thực tế có thể cao hơn đáng kể do sự nhập cư từ nhiều tỉnh thành khác trên toàn quốc.*  *->Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, công tác dân số đang đứng trước những khó khăn, thách thức mới. Nguyên nhân bởi do quy mô dân số lớn, địa bàn dân cư rộng nên dù tỷ lệ sinh con thứ ba có giảm nhưng chưa ổn định, chất lượng dân số còn chưa tương xứng tiềm năng Thủ đô. Thêm vào đó, tỷ số giới tính khi sinh của thành phố có xu hướng giảm nhưng vẫn còn ở mức cao.* | **I.Dân số và mật độ dân số Hà Nội**  -***Tính đến đầu năm 2024, dân số Hà Nội dự kiến đạt khoảng 8,5 triệu người (chiếm khoảng 8,5% dân số cả nước).*** Hà Nội hiện là thành phố đông dân thứ hai của cả nước (sau TP Hồ Chí Minh) với dân số trung bình năm 2021 là 8.330.834 người, tốc độ gia tăng dân số cơ học hằng năm ở mức 1,4%/năm.  **-**Mật độ dân số trung bình hiện nay của Hà Nội khoảng **2.398 người/km2, cao gấp 8,2 lần so mật độ dân số cả nước.** |
| **Hoạt động 2: Nguồn lao động và đặc điểm lao động ở Hà Nội hiện nay**  **1. Mục tiêu:** Hiểu được nguồn lao động và đặc điểm nguồn lao động hiện nay ở Hà Nội.Từ đó học sinh có định hướng lựa chọn nghề phù hợp tình hình nguồn lao động của xã hội hiện nay.  **2-Tổ chức thực hiện**  - GV yêu cầu HS suy nghĩ trả lời câu hỏi: *Thế nào là nguồn lao động?Đặc điểm nguồn lao động Hà Nội những năm qua?*  - HS thảo luận thành các nhóm, khai thác thông tin và thảo luận.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  - GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung. GV giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức bài học.  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra kết luận  - GV mở rộng :  *Nguồn lao động và lực lượng lao động là những khái niệm có ý nghĩa quan trọng làm cơ sở cho việc xác định và tính toán cân đổi lao động và việc làm trong xã hội. Nguồn lao động của nước ta hiện nay khá dồi dào, tăng nhanh. Lao động nước ta có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, thủ công nghiệp, tuy nhiên vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế về thể lực và trình độ chuyên môn.*  *Nguồn lao động có thể xem là nguồn lực sản xuất chủ đạo không thể thiếu được trong các hoạt động kinh tế hiện nay. Nguồn lực này được đào tạo, cải thiện và chú trọng, chất lượng sẽ ngày càng tốt lên. Trong doanh nghiệp, nguồn lao động chất lượng cao chắc chắn giúp ích cho sự phát triển không ngừng.*  Việc quy định cụ thể về độ tuổi lao động là khác nhau giữa các quốc gia, thậm chí khác nhau qua các thời kỳ trong cùng một quốc gia, tùy thuộc trình độ phát triển của nền kinh tế. Đa số các nước quy định độ tuổi tối thiểu của người lao động là 15 tuổi, còn độ tuổi tối đa có sự khác nhau (60 tuổi, hoặc 65 tuổi…) tùy theo thị trường lao động và nhu cầu của từng quốc gia.   * -**Xét về mặt số lượng, nguồn lao động bao gồm:**   - Bộ phân dân số từ đủ độ tuổi lao động trở lên có việc làm.  - Dân số trong độ tuổi lao động có khả năng lao động nhưng đang thất nghiệp, đang đi học, đang làm công việc nội trợ trong gia đình, không có nhu cầu làm việc và những người thuộc tình trạng khác (bao gồm cả những người nghỉ hưu trước tuổi quy định).  - GV mở rộng ,phân tích :.   * **-.Xét về mặt chất lượng của nguồn lao động** về cơ bản được đánh giá ở các khía cạnh sau:   - Trình độ chuyên môn, tay nghề (trí lực)  - Sức khoẻ (thể lực) của người lao động.  .--*Những năm qua, Thành phố Hà Nội đã có nhiều giải pháp quan trọng nhằm nâng cao Chất lượng nguồn nhan lực thông qua viẹc tăng số lao động qua đào tạo, giảm dần tỷ lệ lao động chưa qua đào tạo chuyên môn, kỹ thuật.*  *4*  *->Kết quả là nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo của thành phố đạt mức cao nhất cả nước 43,1% trong khi đó, Thành phố Hồ Chí Minh mới đạt 34,9% và cả nước là 20,9%.* | **II. Nguồn lao động và đặc điểm lao động ở Hà Nội hiện nay**  -1.**Nguồn lao động và đặc điểm lao động.**  *-Nguồn lao động của nước ta hiện nay khá dồi dào, tăng nhanh. Lao động nước ta có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, thủ công nghiệp, tuy nhiên vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế về thể lực và trình độ chuyên môn.*  *🡪nguồn lao động là bộ phận dân số trong độ tuổi lao động theo quy định của pháp luật có khả năng lao động và những người ngoài độ tuổi lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế quốc dân.*  **-***Nguồn lao động luôn được xem xét trên 2 mặt biểu hiện là số lượng và chất lượng***.**   * **3.Khái quát nguồn lao động ở thành phố Hà Nội**   - Thành phố Hà Nội là một địa phương có tốc độ tăng dân số cao so với cả nước, với dân số và quy mô dân số đứng thứ hai cả nước ( sau TP.HCM). . Điều này cũng cho thấy **nguồn lao động của Hà Nội rất dồi dào.**  -Những năm qua, Thành phố Hà Nội đã có nhiều giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chat luong nguon Lao dong thông qua viẹc tăng số lao động qua đào tạo, giảm dần tỷ lệ lao động chưa qua đào tạo chuyên môn, kỹ thuật.  4  ->nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo của thành phố đạt mức cao nhất cả nước 43,1% trong khi đó, Thành phố Hồ Chí Minh mới đạt 34,9% và cả nước là 20,9%. |
| **C- HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  **1-Mục tiêu:** HS thống kê được kiến thức đã học.HS trả lời câu hỏi  **2-Tổ chức thực hiện** | |
| **-** GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Kể tên những ngành nghề của Hà Nội đang còn thiếu nhân lực?*  HS suy nghĩ trả lời.  **-** GV mời một số HS trả lời.  **-** GV đánh giá, nhận xét câu trả lời. | \*HS Thực hiện nhiệm vụ  \*HS Báo cáo kq |
| **D- HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **1-Mục tiêu**Học sinh vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ sưu tầm tư liệu.  **2-Tổ chức thực hiện** | |
| - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: ***Nếu sau này lớn lên ,định cư ở Hà Nội em sẽ chọn nghề nào cho phù hợp tình hình hiện nay?***  - Học sinh thực hiện nhiệm vụ.  - Học sinh báo cáo kết quả.  - Giáo viên nhận xét sản phẩm của một số học sinh. | \*HS Thực hiện nhiệm vụ  \*HS Báo cáo kq |

\***Dặn dò**

- Học bài, ôn lại kiến thức đã học.

- Đọc tài liệu về dân số và tìm hiểu thêm tình hình nguồn cung - cầu nguồn lđ ở địa phương em.

- Chuẩn bị bài : Phân bố dân cư và các loại hình cư trú ở Hà Nội.